**ĐỀ CƯƠNG  
TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 95 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN  
VIỆT NAM (28/7/1929 - 28/7/2024)**-----

**I. KHÁI QUÁT SỰ RA ĐỜI CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÔNG HỘI ĐỎ - TIỀN THÂN CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

**1. Sự ra đời của của giai cấp công nhân Việt Nam**

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời và phát triển gắn liền với quá trình  
khai thác thuộc địa của thực dân Pháp những năm cuối thế kỷ XIX. Thực dân Pháp liền bắt tay tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất với quy mô mở rộng ra cả nước; các nhà máy rượu bia, vải sợi, điện nước, ngành đường sắt, hầm mỏ, đồn điền cao su, cà phê... lần lượt ra đời và cùng với đó đội ngũ những người công nhân Việt Nam đầu tiên được hình thành.

Sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, thực dân Pháp đã tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai với quy mô và tốc độ lớn hơn trước. Chúng tăng cường đầu tư vào các ngành khai khoáng, giao thông vận tải, đồn điền, công nghiệp chế biến, dệt may... nhằm tăng cường vơ vét và bóc lột ở các nước thuộc địa. Số lượng công nhân Việt Nam đã phát triển nhanh chóng lên đến trên 22 vạn người vào đầu năm 1929.

Dưới sự áp bức bóc lột hà khắc của thực dân, phong kiến, giai cấp công  
nhân Việt Nam đã đoàn kết, tổ chức tập hợp nhau lại đấu tranh đòi quyền lợi, dẫn  
đến hình thành các Hội Ái hữu, Hội Tương tế trong các nhà máy, xí nghiệp. Cuối  
năm 1920, người công nhân yêu nước Tôn Đức Thắng đã vận động thành lập  
Công hội Ba Son ở Sài Gòn, mở đầu cho phong trào đấu tranh giải phóng giai  
cấp, giải phóng dân tộc.

**2. Sự ra đời của Công hội đỏ Bắc Kỳ - tiền thân của Công đoàn Việt  
Nam ngày nay**

Quá trình hình thành và phát triển của Công hội đỏ Bắc Kỳ gắn liền với  
quá trình hoạt động cách mạng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc như Người đã tham gia Công đoàn hải ngoại Anh khi hoạt động tại Luân Đôn trong những năm 1914 - 1917; gia nhập Công đoàn Kim khí quận 17 Pari vào năm 1919. Tháng  
6/1925, Người sáng lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng  
Châu - Trung Quốc và trực tiếp giảng dạy nhằm nâng cao lý luận chính trị cho  
học viên.

Những năm 1925 - 1928, dưới sự lãnh đạo của Hội Việt Nam Cách mạng  
Thanh niên, phong trào "Vô sản hóa" đã thâm nhập sâu rộng vào trong các nhà  
máy, xí nghiệp, hầm lò để tuyên truyền, vận động công nhân tích cực tham gia  
phong trào đấu tranh. Sự ra đời của Chi bộ Cộng sản đầu tiên (3/1929), đặc biệt  
là sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929) là kết quả của quá trình  
vận động, tổ chức công nhân mà Nguyễn Đức Cảnh là một trong những sáng lập  
viên và giữ vai trò quan trọng.

Ngày 28/7/1929, Đại hội đại biểu Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ lần thứ nhất khai mạc do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh chủ trì; Đại hội đã quyết định thành lập Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ, thông qua Điều lệ và hệ thống tổ chức của Công hội, ra báo "Lao động" và tạp chí "Công hội Đỏ", bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh làm Hội trưởng. Sự kiện thành lập Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ là mốc son chói lọi trong lịch sử phong trào công nhân và Công đoàn Việt Nam. Kể từ đây, giai cấp công nhân Việt Nam có một đoàn thể cách mạng rộng lớn, hoạt động có tôn chỉ, mục đích, đứng ra dẫn dắt phong trào.

**II. PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN QUA CÁC THỜI KỲ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

**1. Thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)**

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Dưới sự lãnh  
đạo của Đảng, Tổng Công hội Đỏ đã tập hợp lực lượng thợ thuyền, đội quân chủ  
lực của cách mạng Việt Nam, tạo nên cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh 1930 - 1931.  
Cuối năm 1931, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam bị thực  
dân Pháp đàn áp dã man nhưng Công hội Đỏ vẫn tích cực tuyên truyền, vận động công nhân, phát triển tổ chức. Từ năm 1932 - 1936, phong trào cách mạng trong cả nước bắt đầu phục hồi.

Từ năm 1936 - 1939, tổ chức Công hội Đỏ đổi tên thành Nghiệp đoàn Ái  
hữu và chuyển sang thời kỳ hoạt động bán công khai. Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đầu hàng và thỏa hiệp với phát xít Nhật thẳng tay đàn áp phong trào dân chủ chống chiến tranh của nhân dân ta, thủ tiêu các quyền tự do nghiệp đoàn. Trước tình hình đó, tổ chức Nghiệp đoàn Ái hữu phải rút vào hoạt động bí mật và lấy tên là "Hội Công nhân phản đế", năm 1941 đổi thành "Hội Công nhân cứu quốc" làm nòng cốt cho hoạt động của tổ chức Việt Minh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức Công đoàn thực sự là trung tâm đoàn  
kết của công nhân lao động Việt Nam. Với trên 20 vạn người vào thời điểm năm  
1945, các đoàn viên Công đoàn trở thành lực lượng nòng cốt làm nên cuộc Cách  
mạng tháng Tám 1945 thành công, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng  
hòa - Nhà nước Công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

**2. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)**

Sau Cách mạng tháng Tám thành công năm 1945, dưới sự lãnh đạo của  
Đảng, tháng 3/1946, Hội nghị đại biểu Công nhân cứu quốc Bắc Bộ, Trung Bộ và  
Tổng Công đoàn Nam Bộ đã quyết định thống nhất về mặt tổ chức trên phạm vi  
cả nước thành "Hội Công nhân cứu quốc”. Tháng 6/1946, tại Hội nghị cán bộ  
Công đoàn cứu quốc đã đổi tên “Hội Công nhân cứu quốc” thành “Công đoàn”.  
Ngày 20/7/1946, tại Nhà hát lớn Hà Nội, “Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”  
đã chính thức được thành lập và được công nhận là thành viên chính thức của  
Liên hiệp Công đoàn thế giới vào năm 1949.

Trong những năm đầu đất nước giành độc lập, tổ chức Công đoàn và giai  
cấp công nhân Việt Nam đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc bảo vệ và   
phát huy thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám, tham gia tích cực vào cuộc  
Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.  
Thực hiện nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, Tổng Liên đoàn Lao  
động Việt Nam đã tổ chức vận động công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ)  
tập trung xây dựng nhà máy, công xưởng, sản xuất vũ khí, khí tài quân sự; khắc  
phục khó khăn, hăng hái thi đua lao động phục vụ kháng chiến.

Tại chiến khu Việt Bắc, từ ngày 01 – 15/01/1950, *Đại hội lần thứ I Công đoàn Việt Nam* đã đề ra mục tiêu: *“Động viên công nhân viên chức cả nước, nhất là công nhân ngành Quân giới sản xuất nhiều vũ khí, khí tài phục vụ kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi”*. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động  
Việt Nam gồm 21 ủy viên chính thức và 04 ủy viên dự khuyết; đồng chí Hoàng  
Quốc Việt, ủy viên Thường vụ Trung ương được bầu làm Chủ tịch và đồng chí  
Trần Danh Tuyên được bầu làm Tổng Thư ký.

Tháng 02/1951, Đại hội lần thứ II của Đảng đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh phát  
triển kinh tế phục vụ tổng phản công, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn  
toàn. Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Đảng, Công đoàn vận động  
công nhân hăng hái sản xuất và tham gia quản lý, xây dựng xí nghiệp. Giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tập hợp, đoàn kết, phát huy vai trò tiên phong của giai cấp công nhân vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, hy sinh, đấu tranh kiên cường, góp phần cùng quân và dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, kết thúc vẻ vang 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp.

**3. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)**

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Việt Nam tạm thời bị chia thành hai miền,  
miền Bắc hoàn toàn được giải phóng và bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam còn dưới ách thống trị của đế quốc Mỹ. Hội nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa I) họp vào tháng 8/1954 đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là *"Cần phải động viên, tổ chức đông đảo quần chúng lao động trong các đô thị thành một lực lượng mạnh mẽ làm chỗ dựa tốt nhất, chắc chắn nhất  
cho chính quyền tiến hành công tác tiếp thu, phục hồi sản xuất, giữ gìn an ninh,  
trật tự thành phố"*.

Ở miền Bắc tiến hành công cuộc tái thiết đất nước, khó khăn tiếp tục đặt  
lên vai người công nhân. Với trách nhiệm chủ nhân của đất nước, đội ngũ  
CNVCLĐ đã đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhờ vậy  
chỉ trong thời gian ngắn hoạt động sản xuất tại các cơ sở công nghiệp đã phục  
hồi.

Ở miền Nam, phong trào công nhân, Công đoàn hoạt động trong điều kiện  
vô cùng khó khăn. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm ra sức khủng bố,  
đàn áp. Các ngành công nghiệp, thủ công nghiệp bị đình đốn, đời sống của  
CNVCLĐ khó khăn. Trước tình hình đó, Đảng đã chỉ đạo các cơ sở trong nội  
thành, trong các đồn điền phải tìm mọi cách bám đất, bám dân phát triển lực  
lượng, tổ chức cho công nhân đấu tranh.

Ngày 05/11/1957, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký sắc lệnh  
số108-SL/L10 về ban hành Luật Công đoàn đã tạo cơ sở pháp lý, nâng cao vị trí  
của tổ chức Công đoàn, củng cố vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân trong  
tình hình mới.

*Đại hội lần thứ II Công đoàn Việt Nam* được tổ chức tại Hà Nội từ ngày 23 - 27/2/1961 đã quyết định đổi tên "Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam" thành "Tổng Công đoàn Việt Nam". Đại hội đã đề ra mục tiêu: *"Động viên cán bộ, công nhân, viên chức thi đua lao động sản xuất, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc với tinh thần mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt, góp phần đấu tranh thống nhất nước nhà".* Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 55 ủy viên chính thức và 10 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Hoàng Quốc Việt, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Trần Danh Tuyên, ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Tổng Thư ký.

*Đại hội lần thứ III Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 11 - 14/2/1974 tại  
Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra mục tiêu *"Các cấp Công đoàn phải phát động  
phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội với  
năng suất lao động, hiệu quả công tác, phục vụ và tham gia chiến đấu, quyết tâm  
giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước"*. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành  
Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 72 ủy viên, Ban Thư ký gồm 09 ủy viên. Đồng  
chí Tôn Đức Thắng, Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được bầu làm  
Chủ tịch danh dự Tổng Công đoàn Việt Nam. Đồng chí Hoàng Quốc Việt, ủy  
viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Nguyễn  
Đức Thuận được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký. Các đồng chí Nguyễn  
Công Hòa, Trương Thị Mỹ được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt  
Nam.

Tổng Công đoàn Việt Nam tham gia xây dựng một số chế độ, chính sách  
bổ sung và sửa đổi về lao động, tiền lương, tiền thưởng. Liên hiệp Công đoàn các  
tỉnh, thành phố đã ký kết Nghị quyết liên tịch với chính quyền đồng cấp về việc  
tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ. Nhiều công đoàn cơ  
sở đã kịp thời động viên CNVCLĐ thi đua lao động, sản xuất, phấn đấu hoàn  
thành kế hoạch được giao.

Năm 1965, Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam được thành lập và  
không ngừng được củng cố và phát triển, vừa tổ chức cho CNVCLĐ các thành  
phố đấu tranh, vừa động viên CNVCLĐ vùng giải phóng đẩy mạnh sản xuất  
phục vụ chiến đấu. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968  
và Chiến dịch Hồ Chí Minh, Công đoàn giải phóng đã vận động CNVCLĐ ở các  
đô thị đồng loạt nổi dậy, phối hợp với lực lượng vũ trang tiêu diệt địch, góp phần  
cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống  
nhất Tổ quốc.

**4. Thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội (1975 - 1986)**

Sau đại thắng mùa Xuân 1975, đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ  
nghĩa xã hội. Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, từ tháng 01/1976 Tổng Công  
đoàn Việt Nam và Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam bắt tay vào chuẩn  
bị các điều kiện cho việc thống nhất tổ chức Công đoàn của giai cấp công nhân  
Việt Nam. Ngày 06/6/1976, Hội nghị Công đoàn toàn quốc được tổ chức tại TP.  
Hồ Chí Minh đã quyết định thống nhất Công đoàn hai miền Nam, Bắc thành  
"Tổng Công đoàn Việt Nam".

*Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ IV,* họp từ ngày 08 - 11/5/1978, tại  
Thủ Hà Nội, đề ra mục tiêu: *"Động viên giai cấp công nhân và những người lao  
động khác thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp  
hóa trong cả nước"*. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam  
gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký gồm 12 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Linh, ủy  
viên Bộ Chính trị được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Nguyễn Đức Thuận, ủy viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư  
ký; đồng chí Nguyễn Hộ được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam.

*Đại hội lần thứ V Công đoàn Việt Nam* họp từ ngày 16 - 18/11/1983, tại  
Thủ đô Hà Nội, xác định: *Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất trong  
công nhân, viên chức; phát động phong trào công nhân, viên chức thi đua phục  
vụ nông nghiệp, đưa nông nghiệp từng bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ  
nghĩa; lập lại trật tự xã hội trên mặt trận lưu thông phân phối*... Đại hội đã bầu  
Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký gồm  
13 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Đức Thuận, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương  
Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Phạm Thế Duyệt, ủy viên Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký. Đại hội đã  
nhất trí lấy ngày 28/7/1929, ngày thành lập Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ làm Ngày  
thành lập Công đoàn Việt Nam. Tháng 02/1987, đồng chí Phạm Thế Duyệt, ủy  
viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Tổng Công đoàn  
Việt Nam; đồng chí Vũ Định được bầu làm Phó Chủ tịch, đồng chí Dương Xuân  
An được bầu làm Tổng Thư ký.

Các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ  
thuật trong CNVCLĐ đã tạo được bước chuyển biến tích cực, nhiều điển hình  
tiên tiến và nhân tố mới đã hình thành, góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng  
và bảo vệ Tổ quốc. Công tác phát triển đoàn viên được Công đoàn chú trọng, số  
đoàn viên và công đoàn cơ sở ngày càng tăng lên… Nhân dịp kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/1984), Nhà nước đã tặng Tổng Công đoàn Việt Nam Huân chương Sao Vàng - Huân chương cao quý nhất của Nhà nước Việt Nam.

**2. Thời kỳ thực hiện công cuộc đổi mới đất nước (1986 - 2023)**

*Đại hội lần thứ VI Công đoàn Việt Nam* họp từ ngày 17 - 20/10/1988 tại Thủ đô Hà Nội đã xác định mục tiêu: *"Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng vì việc làm, đời sống, dân chủ và công bằng xã hội".* Đại hội quyết định đổi tên "Tổng Công đoàn Việt Nam" thành "Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam". Đại hội đã bầu Ban  
Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký  
gồm 15 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Tư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương  
Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Cù Thị Hậu, ủy viên Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch; đồng chí Dương Xuân An được  
bầu làm Phó Chủ tịch.

*Đại hội lần thứ VII Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 09 - 12/11/1993 tại  
Thủ đô Hà Nội, Đại hội đã nhấn mạnh yêu cầu *"Đổi mới tổ chức và hoạt động  
Công đoàn, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, chăm lo bảo vệ lợi ích công  
nhân lao động"*. Đại hội bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam  
gồm 125 ủy viên, Đoàn Chủ tịch gồm 15 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Tư, ủy  
viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu lại làm Chủ tịch; đồng chí Cù  
Thị Hậu, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch;  
các đồng chí Hoàng Minh Chúc, Nguyễn An Lương, Hoàng Thị Khánh được bầu  
làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

*Đại hội lần thứ VIII Công đoàn Việt Nam* họp từ ngày 03 - 06/11/1998  
nhấn mạnh *"Vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì việc làm,  
đời sống, dân chủ và công bằng xã hội, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức  
Công đoàn vững mạnh"*. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao  
động Việt Nam gồm 145 ủy viên, Đoàn Chủ tịch gồm 17 ủy viên. Đồng chí Cù  
Thị Hậu, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các  
đồng chí Nguyễn An Lương, Đặng Ngọc Chiến, Đỗ Đức Ngọ, Nguyễn Đình  
Thắng được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

*Đại hội lần thứ IX Công đoàn Việt Nam* họp từ ngày 10 - 13/10/2003 tại  
Thủ đô Hà Nội, Đại hội xác định *"Xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công  
đoàn vững mạnh, chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ,  
góp phần tăng cường đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công  
nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*. Đại hội nhất trí số lượng Ban Chấp hành  
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 155 ủy viên, tại Đại hội bầu 150 ủy viên. Đồng chí Cù Thị Hậu, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Nguyễn Hoà Bình, Nguyễn Đình Thắng, Đỗ Đức Ngọ, Đặng Ngọc Chiến được bầu làm Phó Chủ tịch. Tháng 12/2006, đồng chí Đặng Ngọc Tùng, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Tháng 9/2007 các đồng chí Hoàng Ngọc Thanh, Mai Đức Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

*Đại hội lần thứ X Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 02 - 05/11/2008, tại  
Thủ đô Hà Nội, Đại hội đã xác định mục tiêu: *"Tiếp tục đổi mới nội dung,  
phương thức hoạt động của công đoàn các cấp; hướng về cơ sở, lấy cơ sở làm địa  
bàn hoạt động chủ yếu, lấy đoàn viên, CNVCLĐ làm đối tượng vận động;  
chuyển mạnh hoạt động công đoàn vào việc tổ chức thực hiện chức năng đại  
diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ; xây  
dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; góp phần thúc đẩy sự nghiệp  
phát triển kinh tế - xã hội của đất nước"*. Đại hội nhất trí số lượng Ban Chấp hành  
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 165 ủy viên, tại Đại hội bầu 160 ủy viên.  
Đồng chí Đặng Ngọc Tùng, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu  
làm Chủ tịch; các đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Hoàng Ngọc Thanh, Mai Đức  
Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng được bầu làm Phó Chủ tịch.

Nhiệm kỳ lần thứ X của Công đoàn Việt Nam hoạt động trong bối cảnh  
giai cấp công nhân Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất  
lượng, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất  
nước. Đây cũng là nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày  
28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về *"Tiếp tục xây  
dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại  
hóa đất nước"*; đã tạo chuyển biến trong hoạt động, nhất là việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động.

*Đại hội XI Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 27 - 30/7/2013 đã xác định  
mục tiêu *“Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn theo  
hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của đất nước;  
tập trung hướng về cơ sở, thực hiện tốt chức năng chăm lo đời sống, đại diện,  
bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;  
tham gia có hiệu quả vào công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội;  
nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục và tổ chức thi đua  
yêu nước trong đoàn viên và người lao động; đẩy mạnh phát triển đoàn viên,  
thành lập công đoàn cơ sở, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, xây  
dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, góp phần xây dựng giai cấp công nhân ngày  
càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp xây  
dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.* Đại hội nhất trí số lượng  
ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 175 ủy viên, tại  
Đại hội bầu 172 ủy viên. Đồng chí Đặng Ngọc Tùng, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu lại làm Chủ tịch. Các đồng chí: Trần Thanh Hải, Mai Đức Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng, Trần Văn Lý được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày 14/4/2016, đồng chí Bùi Văn Cường, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Ngày 17/3/2017, đồng chí Trần Văn Thuật  
được bầu làm Phó Chủ tịch.

*Đại hội XII Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 24 - 26/9/2018, tại Thủ đô  
Hà Nội, Đại hội đề ra mục tiêu *“Nâng cao hiệu quả đại diện, chăm lo, bảo vệ  
quyền lợi của đoàn viên và người lao động, vì việc làm bền vững, đời sống ngày  
càng cao. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị,  
tinh thần yêu nước, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cao, tay nghề giỏi, góp phần  
xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh. Hoàn thiện mô hình tổ chức,  
đổi mới phương thức hoạt động, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bản lĩnh, trí  
tuệ, chuyên nghiệp; tập hợp, thu hút đông đảo người lao động vào tổ chức Công  
đoàn Việt Nam; xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh. Tích cực tham gia  
xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; góp phần  
xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*. Đại hội quyết định số lượng Ban Chấp hành Tổng  
Liên đoàn Lao động Việt Nam là 175 ủy viên, tại Đại hội bầu 161 ủy viên. Đồng chí Bùi Văn Cường, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch.  
Các đồng chí: Trần Thanh Hải, Trần Văn Thuật, Phan Văn Anh, Ngọ Duy Hiểu  
được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày 28/7/2019, đồng chí Nguyễn Đình Khang, ủy   
viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Ngày  
12/01/2022, đồng chí Thái Thu Xương được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày  
22/3/2023, đồng chí Huỳnh Thanh Xuân được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên  
đoàn Lao động Việt Nam.

Những năm đầu của nhiệm kỳ, các cấp công đoàn triển khai thực hiện  
Nghị quyết trong điều kiện có nhiều thuận lợi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát  
được kiểm soát, tốc độ tăng trưởng khá. Tuy nhiên, từ đầu năm 2020, đại dịch  
Covid-19 bùng phát, cùng tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư,  
cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột vũ trang giữa các quốc gia, sự  
đứt gãy của chuỗi cung ứng toàn cầu, pháp luật quy định cho phép thành lập tổ  
chức của người lao động ngoài Công đoàn Việt Nam, đã ảnh hưởng trực tiếp và  
toàn diện đến việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động và hoạt  
động công đoàn. Ngày 12/6/2021, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 02-  
NQ/TW về *“Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”,* đãgiúp Công đoàn Việt Nam vượt mọi khó khăn, đóng góp ngày càng quan trọng cho sự nghiệp phát triển đất nước.

*Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam,* họp từ ngày 01 - 03/12/2023 tại Thủ đô  
Hà Nội. Đại hội đã đề ra mục tiêu: *“Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn,  
xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt  
chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là đại diện,  
chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao  
động; tích cực, chủ động tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội.  
Hoàn thành mô hình tổ chức, thu hút, tập hợp đông đảo người lao động tham gia  
công đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết,  
trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt. Đổi mới, tăng cường công tác  
tuyên truyền, vận động, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng  
nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, ý thức pháp luật của đoàn  
viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, góp phần  
hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đến cuối  
nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập, Công đoàn Việt Nam 12  
vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của người lao động, là cơ sở chính trị -  
xã hội vững chắc của Đảng và Nhà nước ta”*. Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đề ra 03 khâu đột phá:

(1) Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền  
thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.

(2) Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở các doanh  
nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

(3) Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ,  
nhất là chủ tịch công đoàn tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Đại hội quyết định số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động  
Việt Nam khóa XIII là 177 ủy viên, đã bầu 168 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Đình Khang, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Các đồng chí: Ngọ Duy Hiểu, Phan Văn Anh, Thái Thu Xương, Huỳnh Thanh Xuân, Nguyễn Xuân Hùng được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**III. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**1. Những bài học kinh nghiệm**

*Một là,* chủ động tham mưu, nắm chắc và cụ thể hóa kịp thời chủ trương,  
nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với nhiệm vụ  
từng cấp công đoàn và thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị. Phát huy tốt sự  
phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong xây dựng cơ chế chính sách liên  
quan đến người lao động, huy động các nguồn lực chăm lo cho đoàn viên, người  
lao động và xử lý các tình huống phức tạp, nhạy cảm.

*Hai là,* coi trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chủ động, kịp  
thời thích ứng những thay đổi lớn, vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn; đầu tư cho  
công tác dự báo, nắm và phân tích tình hình, quan tâm thí điểm các mô hình mới.

*Ba là,* tập trung thực hiện tốt chức năng cơ bản, nhiệm vụ trọng tâm là đại  
diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên,  
người lao động; phải đầu tư nguồn lực, đổi mới cách làm, quản trị rủi ro, coi đây  
là động lực thu hút, tập hợp người lao động gia nhập và tham gia hoạt động công  
đoàn.

*Bốn là,* chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là đội ngũ cán bộ công  
đoàn chuyên trách, chủ tịch công đoàn cơ sở có vai trò quyết định đối với việc  
triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động, đặc biệt là những nội dung mới,  
khó, phức tạp.

*Năm là,* xác định đúng, trúng những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập  
trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực. Coi trọng  
công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, nhân  
rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn những năm tới**

(1) Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi  
ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của  
đoàn viên, CNVCLĐ.

(2) Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới tổ chức  
các phong trào thi đua yêu nước.

(3) Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; thu hút, tập hợp đông đảo  
người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam.

(4) Tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; xây dựng  
Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

(5) Nâng cao chất lượng công tác nữ công, thúc đẩy bình đẳng giới, chăm  
lo, bảo vệ quyền lợi của lao động nữ.

(6) Đẩy mạnh công tác đối ngoại, tiếp tục khẳng định vị thế của Công đoàn  
Việt Nam.

(7) Xây dựng nguồn tài chính công đoàn đủ mạnh để thực hiện tốt nhiệm  
vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

(8) Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn, tăng cường công tác kiểm  
tra, giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

(9) Công đoàn Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, đang có mặt trong tất cả các ngành nghề, các thành phần kinh tế, là lực lượng quan trọng, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa,  
hiện đại hóa đất nước.

Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam là sự kiện chính trị  
quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân, viên chức,  
lao động, của tổ chức Công đoàn Việt Nam; khẳng định vai trò, sứ mệnh lịch sử  
của giai cấp công nhân, truyền thống vẻ vang và những đóng góp to lớn của giai  
cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam trong các giai đoạn cách mạng của  
đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là dịp để cán bộ,  
đoàn viên, CNVCLĐ cùng Nhân dân cả nước ôn lại, phát huy truyền thống vẻ  
vang của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam; ra sức thi đua,   
quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng,  
văn minh.